ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1884 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 25 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của ông Hoàng Văn Cả, trú tại khối Khòn Khuyên, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn *(Lần hai)*

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 24 tháng 6 năm 2025 của ông Hoàng Văn Cả, trú tại thôn Khòn Khuyên, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (nay là khối Khòn Khuyên, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn).

Theo Báo cáo số 261/BC-TTr ngày 28 tháng 7 năm 2025 của Thanh tra tỉnh về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Hoàng Văn Cả, với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại

Ông Hoàng Văn Cả trú tại khối Khòn Khuyên, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn có đơn đề ngày 24/6/2025 gửi Chủ tịch UBND tỉnh và tại buổi làm việc ngày 10/7/2025 với Thanh tra tỉnh, ông Cả khiếu nại Quyết định số 1447/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 của Chủ tịch UBND thành phố về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Hoàng Văn Cả, trú tại thôn Khòn Khuyên, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn (lần đầu), cụ thể: Ông Cả khiếu nại nội dung giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố liên quan đến Biên bản xác minh tình tiết vụ việc số 05/BB-XM ngày 21/3/2025.

Căn cứ để khiếu nại: Ông Cả cho rằng Biên bản xác minh tình tiết vụ việc số 05/BB-XM ngày 21/3/2025 không thể hiện thời gian (giờ, phút) lập biên bản; UBND thành phố không giao ngay cho ông 01 bản tại thời điểm lập Biên bản; không ghi ý kiến trình bày của ông tại mục 8 (Ý kiến trình bày của cá nhân vi phạm); nội dung "thời điểm vi phạm năm 2016" tại mục 2 của Biên bản không đúng vì "gia đình đã sinh sống trên ngôi nhà có từ năm 2005, năm 2016 gia đình cơi nới, sửa chữa không xây dựng mới ngôi nhà theo như nội dung được xác minh tại Biên bản".

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn

Tại Quyết định số 1447/QĐ-UBND ngày 26/5/2025, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn đã kết luận: "*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản quy định chi tiết thi hành, Chủ tịch UBND thành phố ban hành Quyết định số 44/QĐ-KPHQ ngày 21/3/2025 buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai đối với ông Hoàng Văn Cả là đúng quy định của pháp luật. Việc ông Hoàng Văn Cả khiếu nại Quyết định số 44/QĐ-KPHQ ngày 21/3/2025 của Chủ tịch UBND thành phố buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai là không có căn cứ. Nội dung khiếu nại sai.*" và quyết định: "*Giữ nguyên Quyết định số 44/QĐ-KPHQ ngày 21/3/2025 của UBND thành phố Lạng Sơn về việc buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai đối với ông Hoàng Văn Cả. Bác toàn bộ nội dung khiếu nại của ông Hoàng Văn Cả vì không có căn cứ.*".

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Đối với nội dung ông Cả không đồng ý với nội dung giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố liên quan đến Biên bản xác minh tình tiết vụ việc số 05/BB-XM ngày 21/3/2025:

Kết quả xác minh cho thấy:

a) Về Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số 05/BB-XM (sau đây viết tắt là Biên bản số 05/BB-XM):

Ông Hoàng Văn Cả sử dụng diện tích 161,5m^2 đất thuộc thửa đất số 51.1 Mảnh trích đo địa chính số 105-2017, là một phần thửa đất số 51, Tờ bản đồ địa chính số 56 xã Mai Pha, đã được UBND thị xã Lạng Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng (CNQSD) đất năm 2000 cho ông Đinh Công Trình, với mục đích sử dụng là đất trồng lúa. Năm 2004, ông Trình chuyển nhượng cho ông Hoàng Văn Hỉnh (là bố của ông Cả) diện tích đất trên theo Giấy thỏa thuận chuyển nhượng đất và nhà ở viết tay, có thể hiện chữ ký của hai bên chuyển nhượng, không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền và không thực hiện đăng ký đất đai theo quy định. Quá trình xác minh, ông Cả cho biết: "*Năm 2005 ông Hỉnh tặng cho một phần diện tích đất đã mua năm 2004 cho ông Cả sử dụng cho đến nay, không có giấy tờ tặng cho*".

Ngày 01/3/2016, tại thực địa khu đất, UBND xã Mai Pha lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 06/BB-VPHC đối với ông Đinh Công Trình do đã có hành vi chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép sang đất phi nông nghiệp; cụ thể, tại thời điểm kiểm tra ông Trình đang xây dựng công trình có diện tích 40,0m^2, cao 2,3m trên một phần thửa đất số 51, Tờ bản đồ địa chính số 56 xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn.

Mặc dù quá trình thực hiện các quyền sử dụng đất (chuyển nhượng, tặng cho), người sử dụng đất chưa thực hiện đăng ký đất đai theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Đất đai năm 2003; tuy nhiên xét thực tế sử dụng đất, tại thời

điểm lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 06/BB-VPHC ngày 01/3/2016, ông Cả là cá nhân đang sử dụng đất; việc lập Biên bản số 06/BB-VPHC đối với ông Trình là không đúng đối tượng có hành vi vi phạm; do đó phải thực hiện xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Việc xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính được thể hiện tại Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số 05/BB-XM ngày 21/3/2025 do Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố lập, là đảm bảo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, khoản 29 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Biên bản số 05/BB-XM đã được lập theo Mẫu MBB05 tại Phụ lục một số biểu mẫu trong xử phạt vi phạm hành chính được ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

b) Về nội dung Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số 05/BB-XM:

Biên bản số 05/BB-XM đã được lập đảm bảo đầy đủ các mục theo Mẫu MBB05; các nội dung thể hiện tại Biên bản cơ bản đầy đủ theo hướng dẫn, các phần đề mục không có nội dung đã được gạch chéo; các thành phần tham gia lập Biên bản, trong đó có ông Cả đã ký tên tại biên bản và ký nháy từng trang của Biên bản, có xác nhận của UBND thành phố theo quy định.

Về nội dung ông Cả cho rằng nội dung Biên bản số 05/BB-XM thể hiện không đúng ý kiến của ông vì gia đình đã sinh sống tại ngôi nhà từ năm 2005; gia đình ông chỉ cơi nới, sửa chữa, không xây dựng mới ngôi nhà năm 2016 như thể hiện tại Biên bản. Kiểm tra hồ sơ cho thấy: Năm 2004, ông Trình chuyển nhượng đất và nhà ở cho ông Hỉnh (là bố của ông Cả), tại Giấy thỏa thuận chuyển nhượng đất và nhà ở viết tay, thể hiện nội dung: "*Hai bên thỏa thuận nhượng lại phần đất 280m^2 tại khu Nà Hẻo, số thửa số 51, tờ bản đồ số 56 Bản đồ địa chính xã Mai Pha. Trên diện tích trên có ngôi nhà cấp 4, diện tích khoảng 30m^2, có 1 trái bếp, 1 chuồng trâu, 1 bể nước, 1 giếng đào và 1 số cây ăn quả được xây dựng năm 2003 để ông Hỉnh quản lý sử dụng lâu dài.*"; hồ sơ địa chính và hồ sơ thu hồi đất để thực hiện Dự án Trụ sở làm việc Công an tỉnh Lạng Sơn (sau đây được viết tắt là Dự án) thể hiện phần diện tích 280,0m^2 đất theo Giấy thỏa thuận chuyển nhượng đất và nhà ở lập năm 2004 giữa ông Đinh Công Trình với ông Hoàng Văn Hỉnh là thửa đất số 38.2, diện tích 130,0m^2 và thửa đất số 51.1, diện tích 161,5m^2, cùng thuộc Mảnh trích đo địa chính số 105-2017.

Diện tích 161,5m^2 đất, thuộc thửa số 51.1 là một phần của diện tích 726,0m^2, thuộc thửa đất số 51, Tờ bản đồ địa chính số 56 xã Mai Pha, đã được UBND thị xã Lạng Sơn cấp Giấy CNQSD đất năm 2000 cho ông Đinh Công Trình. UBND thành phố đã ban hành Thông báo thu hồi đất số 836/TB-UBND ngày 25/9/2017 và Văn bản số 994/UBND-TNMT ngày 17/4/2024 về việc sửa đổi nội dung tại Thông báo số 836/TB-UBND ngày 25/9/2017, theo đó thông

báo thu hồi đất đối với hộ ông Đinh Công Trình, diện tích đất dự kiến thu hồi theo Mảnh trích đo địa chính số 105-2017 là 726,0m^2, thuộc thửa đất số 51 (tương ứng với thửa đất số 51, Tờ bản đồ địa chính số 56 xã Mai Pha).

Ngày 30/11/2017, Tổ công tác đã thực hiện thống kê, kiểm đếm đối với thửa đất số 51.1; ông Cả (đại diện hộ gia đình đang sử dụng đất) tham gia và xác nhận khối lượng kiểm đếm đối với diện tích đất bị thu hồi là 161,5m^2, thửa đất số 51.1, hiện trạng trên đất có nhà cấp 4.

Cùng ngày 22/5/2024, UBND thành phố ban hành Quyết định số 1171/QĐ-UBND, thu hồi 161,5m^2 đất, thuộc thửa đất số 51.1 đối với hộ ông Đình Công Trình và Quyết định số 1172/QĐ-UBND, phê duyệt phương án bồi thường về đất cho hộ ông Đinh Công Trình (không phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ đối với công trình, vật kiến trúc trên đất). Ông Trình đã nhận tiền bồi thường về đất được phê duyệt tại Quyết định số 1172/QĐ-UBND và bàn giao đất tại Biên bản ngày 27/5/2024; ông Trình không có khiếu nại về Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt bồi thường về đất của UBND thành phố.

Diện tích 130,0m^2 đất, thuộc thửa số 38.2 là một phần của diện tích 1.045,0m^2, thuộc thửa đất số 38, Tờ bản đồ địa chính số 56 xã Mai Pha, loại đất trồng lúa, đã được UBND thị xã Lạng Sơn cấp Giấy CNQSD đất, số vào sổ 00897 QSDĐ/112/2000/QĐ-UB (H) ngày 19/5/2000 cho hộ ông Đinh Văn Đức (là chú của ông Trình, trú tại tổ 3, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng). UBND thành phố đã ban hành Thông báo thu hồi đất số 830/TB-UBND ngày 25/9/2017 và Văn bản số 993/UBND-TNMT ngày 17/4/2024 về việc sửa đổi nội dung tại Thông báo số 830/TB-UBND ngày 25/9/2017, theo đó thông báo thu hồi đất đối với ông Đinh Văn Đức, diện tích đất dự kiến thu hồi theo Mảnh trích đo địa chính số 105-2017 là 1.045,0m^2, thuộc thửa đất số 38 (tương ứng với thửa đất số 38, Tờ bản đồ địa chính số 56 xã Mai Pha).

Ngày 30/11/2017 Tổ công tác thực hiện thống kê, kiểm đếm đối với thửa đất số 38, bà Lý Thị Chét (là vợ của ông Hỉnh, đại diện hộ gia đình đang sử dụng đất) tham gia và xác nhận khối lượng kiểm đếm đối với diện tích đất bị thu hồi 130,0m^2, thuộc thửa đất số 38.2; hiện trạng trên đất có nhà cấp 4, bếp, nhà vệ sinh, chuồng trâu, chuồng gà và cây trồng các loại.

Cùng ngày 22/5/2024, UBND thành phố ban hành Quyết định số 1170/QĐ-UBND, thu hồi 130,0m^2 đất, thuộc thửa đất số 38.2 đối với hộ ông Đinh Văn Đức và Quyết định số 1172/QĐ-UBND, phê duyệt phương án bồi thường về đất đối với ông Đinh Văn Đức. Ngày 23/5/2024, UBND thành phố ban hành Quyết định số 1205/QĐ-UBND, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với ông Hoàng Văn Hỉnh với số tiền 209.750.000 đồng (bao gồm hỗ trợ về nhà, công trình, vật kiến trúc: 209.720.000 đồng và bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi: 30.000 đồng). Ông Đức đã nhận tiền bồi thường về đất được phê duyệt tại Quyết định số 1172/QĐ-UBND và bàn giao đất tại Biên bản ngày 01/6/2024; ông Hỉnh đã nhận giá trị hỗ trợ 209.750.000 đồng được phê duyệt tại Quyết định số 1205/QĐ-UBND. Ông Đức, ông Hỉnh không có khiếu nại về Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt bồi thường về đất, Quyết định phê

duyệt giá trị hỗ trợ nhà, công trình và vật kiến trúc của UBND thành phố; hộ ông Hỉnh đã được UBND thành phố phê duyệt phương án hỗ trợ giao tái định cư tại Quyết định số 1888/QĐ-UBND ngày 30/7/2024, quyết định giao đất tái định cư tại Quyết định số 2385/QĐ-UBND ngày 16/9/2024, theo đó hộ ông Hỉnh được hỗ trợ giao đất tái định cư tại Khu A - Tái định cư I Mai Pha.

Phần diện tích đất 161,5m^2, thuộc thửa số 51.1 là một phần thửa số 51 đã được cấp Giấy CNQSD đất cho hộ ông Trình; việc UBND thành phố ban hành quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt bồi thường về đất đối với hộ ông Trình là đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai năm 2013. Phần diện tích đất 130,0m^2, thuộc thửa số 38.2 là một phần thửa đất số 38 đã được cấp Giấy CNQSD đất cho hộ ông Đức; việc UBND thành phố ban hành quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt bồi thường về đất đối với hộ ông Đức là đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 75 Luật Đất đai năm 2013.

Khối lượng công trình, vật kiến trúc được thống kê, kiểm đếm tại Biên bản ngày 30/11/2017 đối với hộ ông Hỉnh được xác định xây dựng năm 2003 theo Phiếu ý kiến khu dân cư của UBND xã Mai Pha lập ngày 01/9/2020 là công trình xây dựng trên đất nông nghiệp, không đủ điều kiện bồi thường tài sản gắn liền với đất theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Đất đai năm 2013; tuy nhiên được phê duyệt hỗ trợ khác theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Qua kiểm tra cho thấy, khối lượng vật kiến trúc đã được thống kê, kiểm đếm tại Biên bản ngày 30/11/2017 và được phê duyệt hỗ trợ khác cho ông Hỉnh tại Quyết định số 1205/QĐ-UBND đã đảm bảo đầy đủ, đúng với các công trình, vật kiến trúc được thể hiện tại Giấy thỏa thuận chuyển nhượng đất và nhà ở viết tay lập ngày 10/10/2004 giữa ông Trình và ông Hỉnh. Như vậy, tại thời điểm ông Hỉnh nhận chuyển nhượng đất và nhà ở của ông Trình năm 2004, các công trình, vật kiến trúc thể hiện tại Giấy thỏa thuận chuyển nhượng đất và nhà ở viết tay (lập ngày 10/10/2004 giữa ông Trình và ông Hỉnh) được xây dựng trên diện tích 130,0m^2 đất, thuộc thửa số 38.2, Tờ bản đồ địa chính số 56 xã Mai Pha; trên diện tích 161,5m^2 đất, thuộc thửa số 51.1 không có công trình, vật kiến trúc như đã thể hiện tại Giấy thỏa thuận chuyển nhượng đất viết tay.

Ngày 01/3/2016, UBND xã Mai Pha lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 06/BB-VPHC đối với ông Đinh Công Trình về hành vi vi phạm hành chính: "*Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép sang đất phi nông nghiệp, cụ thể tại thời điểm kiểm tra ông Trình đang xây dựng công trình với diện tích 40,0m^2, cao 2,3m trên một phần thửa đất số 51, tờ bản đồ địa chính số 56 xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn*". Ngày 21/3/2025, Phòng Nông nghiệp và Môi trường thành phố đã lập Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số 05/BB-XM đối với ông Hoàng Văn Cả; tại mục 2 của Biên bản số 05/BB-XM đã xác định ông Cả có hành vi vi phạm hành chính: "*Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp không được cơ quan có thẩm quyền cho phép: cụ thể ông Hoàng Văn Cả sử dụng nhà ở và xây dựng công trình phụ trên*

một phần thửa đất số 51, tờ bản đồ số 56 xã Mai Pha. Thửa đất đã được cấp GCN là đất Lúa. Diện tích vi phạm là 137,6m^2, thời điểm vi phạm năm 2016"; nội dung mô tả cụ thể hành vi vi phạm của ông Cả là nội dung xác minh, làm rõ tình tiết của vụ việc vi phạm đã được lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 06/BB-VPHC ngày 01/3/2016, về hành vi vi phạm (chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp không được cơ quan có thẩm quyền cho phép) và thời điểm vi phạm (năm 2016); nội dung xác minh tình tiết vụ việc hành vi vi phạm thể hiện ông Cả đang sử dụng công trình, vật kiến trúc đã có (nhà ở) và xây dựng thêm (công trình phụ), không phải thực hiện xây dựng mới toàn bộ công trình, vật kiến trúc, việc thể hiện hành vi vi phạm tại mục 2 của Biên bản số 05/BB-XM, là phù hợp với diễn biến sử dụng đất của ông Cả.

Như vậy, việc Phòng Nông nghiệp và Môi trường thành phố lập Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số 05/BB-XM đối với ông Hoàng Văn Cả, theo đó xác định ông Cả đã có hành vi vi phạm hành chính: "*Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp không được cơ quan có thẩm quyền cho phép: cụ thể ông Hoàng Văn Cả sử dụng nhà ở và xây dựng công trình phụ trên một phần thửa đất số 51, tờ bản đồ số 56 xã Mai Pha. Thửa đất đã được cấp GCN là đất Lúa. Diện tích vi phạm là 137,6m^2, thời điểm vi phạm năm 2016*" là đúng hành vi vi phạm và thời điểm vi phạm. Việc ông Cả không đồng ý với nội dung giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố đối với Biên bản xác minh tình tiết vụ việc số 05/BB-XM ngày 21/3/2025, là không có cơ sở.

2. Đối với nội dung ông Cả cho rằng Biên bản xác minh tình tiết vụ việc số 05/BB-XM ngày 21/3/2025 không thể hiện thời gian cụ thể (giờ, phút) khi lập biên bản; UBND thành phố không giao ngay cho ông 01 bản tại thời điểm lập biên bản; không ghi ý kiến của ông Cả tại mục 8 (Ý kiến trình bày của cá nhân vi phạm); nội dung "thời điểm vi phạm năm 2016" tại mục 2 của Biên bản không đúng, vì "gia đình đã sinh sống trên ngôi nhà có từ năm 2005, năm 2016 gia đình cơi nới, sửa chữa không xây dựng mới ngôi nhà theo như nội dung được xác minh tại Biên bản":

Kết quả xác minh cho thấy:

Biên bản số 05/BB-XM đã được lập theo Mẫu MBB05, Phụ lục một số biểu mẫu trong xử phạt vi phạm hành chính, được ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ.

Tại Phần hướng dẫn của Mẫu MBB05 thể hiện: "*Mẫu này được sử dụng để lập biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính quy định tại Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin cho phù hợp với thực tế của vụ việc; Ghi ngày người có trách nhiệm xác minh ký biên bản. Ngày ký có thể đồng thời hoặc sau thời điểm lập biên bản; Căn cứ tình hình thực tế của vụ việc, cá nhân/tổ chức có thể ký hoặc không; Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ; Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính*

phủ; Ghi các căn cứ của việc lập biên bản xác minh; Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp; Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp; Mô tả cụ thể hành vi vi phạm; Ghi điểm, khoản, điều của nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cụ thể; Ghi họ và tên của người bị thiệt hại/tên của tổ chức bị thiệt hại.", theo đó hướng dẫn việc thể hiện thời gian lập biên bản theo ngày, không có nội dung hướng dẫn thể hiện thời gian theo giờ, phút khi lập biên bản.

Tại buổi làm việc ngày 10/7/2025 với Thanh tra tỉnh, ông Cả có sử dụng Biên bản số 05/BB-XM để trao đổi, làm việc nhưng không cung cấp được căn cứ, minh chứng, tài liệu thể hiện việc Phòng Nông nghiệp và Môi trường thành phố không cung cấp cho ông Cả 01 bản Biên bản tại thời điểm lập biên bản.

Tại mục 8 của Biên bản số 05/BB-XM, phần ghi ý kiến trình bày của đối tượng vi phạm thể hiện để trống, không có nội dung thể hiện ý kiến của ông Cả, đã được gạch chéo phần ghi nội dung; các trang Biên bản thể hiện có chữ ký của ông Cả. Như vậy quá trình lập Biên bản số 05/BB-XM, ông Cả không có ý kiến về các nội dung thể hiện tại Biên bản.

Về nội dung ông Cả cho rằng, nội dung "thời điểm vi phạm năm 2016" thể hiện tại mục 2 không đúng với ý kiến của gia đình:

Qua xem xét cho thấy, Biên bản 05/BB-XM là Biên bản xác minh, làm rõ tình tiết của vụ việc vi phạm đã được lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 06/BB-VPHC ngày 01/3/2016, theo đó thời điểm vi phạm (năm 2016) đã được xác định theo Biên bản số 06/BB-VPHC ngày 01/3/2016.

Quá trình giải quyết khiếu nại lần đầu và tại buổi làm việc với Thanh tra tỉnh, ông Cả cho rằng "*gia đình đã sinh sống trên ngôi nhà có từ năm 2005, năm 2016 gia đình cơi nới, sửa chữa không xây dựng mới ngôi nhà theo như nội dung được xác minh tại biên bản*", nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh quá trình sử dụng đất từ năm 2005 đến trước năm 2016. Tại Sổ Đăng ký Hộ khẩu, số hồ sơ hộ khẩu MP-0239 của Công an xã Mai Pha, thể hiện: Hộ gia đình ông Cả có 04 nhân khẩu (ông Cả, vợ và 02 người con), chuyển đến đăng ký thường trú tại hộ khẩu của ông Bùi Quý Dương (tại thôn Khòn Khuyên, xã Mai Pha) từ ngày 07/3/2016; địa chỉ trước khi chuyển đến là tại xã Hòa Bình, huyện Chi Lăng; tại trang hồ sơ có thể hiện 02 người con của ông Cả là Hoàng Hoài Anh, sinh ngày 26/10/2010 và Hoàng Ngọc Châm, sinh ngày 13/9/2013 đều có địa chỉ nơi sinh là Bệnh viện Chi Lăng. Ngày 14/5/2024, UBND xã Mai Pha (gồm, đại diện Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố, Trưởng thôn Khòn Khuyên, Phó trưởng Công an xã Mai Pha và đại diện hộ gia đình) đã thực hiện xác minh đất ở, nơi ở khác và điều kiện hoàn cảnh của 02 hộ gia đình ông Hoàng Văn Hỉnh và ông Hoàng Văn Cả; tại Biên bản xác minh thể hiện: "*Gia đình ông Hoàng Văn Hỉnh sinh sống tại ngôi nhà thu hồi bị ảnh hưởng dự án từ năm 2004 cho đến nay. Gia đình ông Hoàng Văn Cả sinh sống tại ngôi nhà bị ảnh hưởng dự án năm 2016 cho đến nay*". Do đó, việc ông Cả cho rằng đã sinh sống tại ngôi nhà từ năm 2005 đến năm 2016, là không có cơ sở.

Như vậy, việc Phòng Nông nghiệp và Môi trường thành phố lập Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số 05/BB-XM đối với ông Hoàng Văn Cả là đảm bảo hình thức, nội dung theo quy định. Việc ông Cả cho rằng Biên bản xác minh tình tiết vụ việc số 05/BB-XM ngày 21/3/2025 không thể hiện thời gian cụ thể (giờ, phút) khi lập biên bản; UBND thành phố không giao ngay cho ông 01 bản Biên bản xác minh tình tiết vụ việc số 05/BB-XM ngày 21/3/2025 tại thời điểm lập biên bản; không ghi ý kiến trình bày của ông tại mục 8 (Ý kiến trình bày của cá nhân vi phạm); nội dung "thời điểm vi phạm năm 2016" tại mục 2 của Biên bản không đúng, vì "gia đình đã sinh sống trên ngôi nhà có từ năm 2005, năm 2016 gia đình cơi nới, sửa chữa không xây dựng mới ngôi nhà theo như nội dung được xác minh tại Biên bản", là không có cơ sở.

IV. Kết quả đối thoại

Tại buổi đối thoại ngày 11/8/2025, ông Hoàng Văn Cả không nhất trí với kết quả xác minh nội dung khiếu nại và các ý kiến trao đổi, làm rõ của các thành phần dự đối thoại về nội dung khiếu nại và các căn cứ để khiếu nại; tuy nhiên, ông Cả không cung cấp được tài liệu, chứng cứ liên quan đến nội dung khiếu nại.

V. Kết luận

- Việc Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn bác khiếu nại của ông Hoàng Văn Cả về nội dung buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đất đai tại Quyết định số 44/QĐ-KPHQ ngày 21/3/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Hoàng Văn Cả, trú tại thôn Khòn Khuyên, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn (lần đầu), là đúng quy định của pháp luật.

- Việc ông Hoàng Văn Cả khiếu nại Quyết định số 1447/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Hoàng Văn Cả, trú tại thôn Khòn Khuyên, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn (Lần đầu), cụ thể: Ông Cả khiếu nại nội dung giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố liên quan đến Biên bản xác minh tình tiết vụ việc số 05/BB-XM ngày 21/3/2025, là khiếu nại sai.

- Các căn cứ ông Hoàng Văn Cả đưa ra để khiếu nại, là không có cơ sở.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Quyết định số 1447/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Hoàng Văn Cả, trú tại thôn Khòn Khuyên, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn (lần đầu) là đúng và giữ nguyên Quyết định số 1447/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn.

Yêu cầu ông Hoàng Văn Cả thực hiện Quyết định số 1447/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn về việc giải quyết đơn

khiếu nại của ông Hoàng Văn Cả, trú tại thôn Khòn Khuyên, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn (lần đầu).

Điều 2. Nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh, ông Hoàng Văn Cả có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND phường Đông Kinh[1], ông Hoàng Văn Cả và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- BT, PBT Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- CT, PCT UBND tỉnh (Đ/c Quỳnh);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lạng Sơn;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh;
- UBND phường Đông Kinh;
- C, PCVP UBND tỉnh (Đ/c Hiệp); BTCD tỉnh;
- Lưu: VT, HS(NTHQ)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh

[1] Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ.